

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN  
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 22/2022/HS-ST

Ngày 02-3-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Thúy Vân

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đặng Hữu Tú
2. Ông Đinh Quang Vĩnh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thủy, thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Xuân – Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2022/HSST ngày 28/01/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo

Họ và tên: Nguyễn Tuấn D – Sinh ngày: 12/01/1980, tại tỉnh Quảng Nam. HKTT: Số A, đường 3/2, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Thôn T, thị trấn Đông Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Q và bà Ngô Thị Q; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Bà Nguyễn Thị Minh A sinh năm 1988; Trú tại: Khối C, phường Điện Nam Đông, thị xã Điện Bàn, Quảng Nam. (vắng mặt)

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Nguyễn Văn Anh K, sinh năm 1993; Trú tại: Thôn T, xã Duy Trung, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm: 1951; Trú tại: Thôn T, thị trấn Đông Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 03/11/2021, Nguyễn Tuấn D điều khiển xe mô tô BKS 76X8-5810 (do ông Nguyễn Ngọc Q cha ruột D làm chủ sở hữu) đi từ

nhà ở huyện Quế Sơn ra thị xã Điện Bàn để thấp nham mộ ông bà Ngoại tại nghĩa trang Điện Dương. Khi đi đến đường Hồ Nghinh thuộc phường Điện Nam Đông, thị xã Điện Bàn, lúc này khoảng 11 giờ, D dừng xe trước sạp trái cây của bà Nguyễn Thị Minh A mua trái cây. Trong lúc mua D thấy 01 điện thoại Iphone X màu trắng để trên sạp trái cây nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng lúc bà A không để ý, D lén lút lấy điện thoại nêu trên bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe chạy về hướng Duy Xuyên để tìm chỗ tiêu thụ. Trên đường đi, D tháo ốp lưng, sim điện thoại vừa trộm được vứt (không nhớ vị trí cụ thể). Sau đó, D điều khiển xe đến cửa hàng điện thoại Khoa Táo do ông Nguyễn Văn Anh K làm chủ để bán điện thoại vừa trộm được. Ông K nghi ngờ tài sản này do trộm cắp mà có nên báo Công an đến kiểm tra và lập biên bản. Tại cơ quan Công an, Nguyễn Tuấn D thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 75/HĐ.ĐG ngày 29/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Điện Bàn kết luận: 01 (một) điện thoại di động Iphone X màu trắng, tại thời điểm bị mất có giá trị 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành tạm giữ và xử lý vật chứng như sau:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng đã qua sử dụng là tài sản của bà Nguyễn Thị Minh A bị Nguyễn Tuấn D trộm cắp, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho bà A.

- Tạm giữ của Nguyễn Tuấn D 01 (một) xe mô tô Honda Airblade BKS 76X8-5810, qua điều tra xác định xe này của ông Nguyễn Ngọc Q, ông Q không biết Nguyễn Tuấn D sử dụng xe này vào hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho ông Quý.

- Tạm giữ của Nguyễn Tuấn D 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng đen có ghi chữ “YODY”, qua điều tra xác định không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Tuấn D.

Về dân sự: Bà Nguyễn Thị Minh A đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 27/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- + Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn D từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- + Về vật chứng: Việc Cơ quan Điều tra trả các vật chứng cho bà Nguyễn Thị Minh A, ông Nguyễn Ngọc Q, bị cáo Nguyễn Tuấn D là phù hợp.

- + Về dân sự: Bà A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh đối với bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra Nguyễn Tuấn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 11 giờ, ngày 03/11/2021, tại sạp trái cây của chị Nguyễn Thị Minh A lợi dụng sơ hở của chị A, Nguyễn Tuấn D lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng của chị A trị giá 9.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, đủ khả năng nhận thức, biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến tài sản công dân được pháp luật bảo vệ

[4] Về tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Từ những nhận định về tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Điều tra Công an thị xã Điện Bàn đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp bà Nguyễn Thị Minh A 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, trả cho ông Nguyễn Ngọc Q 01 (một) xe mô tô Honda Airblade BKS 76X8-5810, trả cho bị cáo D 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng đen có ghi chữ “YODY” là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Minh A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn D 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (02/3/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn D về cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đông Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam nơi bị cáo cư trú, phối hợp cùng với gia đình để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trong thời gian thử thách án treo người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Nguyễn Tuấn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Viện kiểm sát tỉnh Quảng Nam;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Thị Thúy Vân**